Biểu mẫu 05

UBND HUYỆN VĨNH BẢO
TRƯỜNG TIỂU HỌC HÙNG TIẾN

THÔNG BÁO

Cam kết chất lượng giáo dục của trường tiểu học, năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT)

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp				
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Điều kiện tuyển sinh	- HS đủ 6 tuổi trong và ngoài địa bàn, học qua lớp MG 5 tuổi.	Kết quả lớp dưới được xếp loại 2 mặt GD cả năm từ TB trở lên (kể cả sau thi lại và rèn luyện trong hè), nghỉ học không quá 30 ngày/năm học.			
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục tuân thủ	Chương trình và chuẩn kiến thức theo quy định của Bộ GD&ĐT.				
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình. Yêu cầu về thái độ học tập của HS.	- Kết hợp thường xuyên, trực tiếp, điện thoại, sổ liên lạc giữa cha mẹ học sinh hoặc thông qua Ban đại diện CMHS, với GVCN hoặc BGH nhà trường (ĐT: 0225884553) - Chăm ngoan, 100% XL Đạt và Tốt về NL, PC.				
IV	Điều kiện CSVC của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ học sinh (như các loại phòng phục vụ học tập, thiết bị dạy học, tin học ...)	- Có đủ phòng học cho HS học 2 buổi /ngày - có đủ ánh sáng, quạt mát, bàn ghế, thiết bị dạy học đồng bộ theo quy định của Bộ GD&ĐT. - Có đủ các phòng học chức năng.				
V	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở GD	- Tổ chức Đội thiếu niên và Sao nhi đồng, hoạt động GDNGLL, hoạt động giáo dục ATGT, phòng chống các tệ nạn xã hội ...theo quy định. - Thư viện đạt chuẩn theo QĐ 01 của Bộ GD&ĐT năm 2012. - Có đủ nước sạch, các các công trình vệ sinh đã có riêng nam, nữ, tuy nhiên chưa đủ diện tích/HS.				
VI	Đội ngũ GV, CBQL, phương pháp quản lý của CSGD	- GV có trình độ đào tạo chuẩn và trên chuẩn, có tinh thần trách nhiệm. - Quản lý theo quy định của Điều lệ trường tiểu học và quy định về quản lý công chức, viên chức hiện hành.				
VII	Kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	Học sinh hoàn thành chương trình lớp học và được lên lớp: 99% trở lên. Học sinh được khen thưởng 70% trở lên.				

Hùng Tiến, ngày 06 tháng 9 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TIỂU HỌC HÙNG TIẾN

Nguyễn Thị Tri

Được quét bằng CamScanner

Biểu mẫu 06

UBND HUYỆN VĨNH BẢO
TRƯỜNG TIỂU HỌC HÙNG TIẾN

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng giáo dục tiểu học thực tế, Năm học 2022- 2023

(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT)

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp				
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	**Tổng số học sinh**	590	112	123	121	107	124
II	**Số học sinh học 2 buổi/ngày**	590	112	123	121	107	124
III	**Số học sinh chia theo năng lực, phẩm chất**						
1	*Tốt (tỷ lệ so với tổng số)*	413	94	96	84	63	76
2	*Đạt (tỷ lệ so với tổng số)*	175	18	26	38	45	49
3	*Cần cố gắng (tỷ lệ so với tổng số)*	02	0	01	01	0	0
IV	**Số học sinh chia theo kết quả học tập**						
1	*Hoàn thành tốt (tỷ lệ so với tổng số)*	413	94	96	84	63	76
2	*Hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)*	175	18	26	37	45	49
3	*Chưa hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)*	02	0	01	01	0	0
V	**Tổng hợp kết quả cuối năm**						
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	588	112	122	120	107	124
a	*Trong đó: HS được khen thưởng cấp trường (tỷ lệ so với tổng số)*	460	94	92	80	93	101
b	*HS được cấp trên khen thưởng (tỷ lệ so với tổng số)*	90	0	0	18	23	49
2	Ở lại lớp (tỷ lệ so với tổng số)			01	01		

Hùng Tiến, ngày 06 tháng 9 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TIỂU HỌC HÙNG TIẾN

Nguyễn Thị Tri

Được quét bằng CamScanner

Biểu mẫu 07

UBND HUYỆN VĨNH BẢO
TRƯỜNG TIỂU HỌC HÙNG TIẾN

THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất Năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT)

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân số m^2/HS
I	**Số phòng học/số lớp**	21/15	
II	**Loại phòng học**		
1	Phòng học kiên cố	21	
2	Phòng học bán kiên cố	0	
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học nhờ	0	
III	**Số điểm trường**	01	
IV	**Tổng diện tích đất** (m^2)	**6** 720m^2	11,3m^2/HS
V	**Diện tích sân chơi, bãi tập** (m^2)	**3**000m^2	5,03m^2/HS
VI	**Tổng diện tích các phòng**		
1	Diện tích phòng học (m^2)	56m^2/phx15p :593HS	1,4m^2/HS
2	Diện tích phòng chuẩn bị (m^2)		
3	Diện tích thư viện (m^2)	48m^2	0,8m^2/HS
4	Diện tích nhà đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m^2)	0	
5	Diện tích nhà vệ sinh(m^2)	48m^2	0,8m^2/HS
6	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m^2)	48m^2	
7	Diện tích nhà bảo vệ	12m^2	
8	Diện tích phòng y tế	16m^2	0,3m^2/HS
9	Diện tích nhà để xe (GV+HS)	190m^2	
VII	**Tổng số bàn học sinh** (Đơn vị tính: bộ)	**384 bộ**	
1	Khối lớp 1	63	
2	Khối lớp 2	65	
3	Khối lớp 3	64	
4	Khối lớp 4	65	
5	Khối lớp 5	63	
6	Phòng Âm nhạc	20	
7	Phòng Mĩ thuật	12	
8	Phòng KH-CN	36	
9	Phòng Tin học	12	
VIII	**Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập** (Đơn vị tính: bộ)	**22**	
IX	**Tổng số thiết bị**		

Được quét bằng CamScanner

1	Ti vi	25	
2	Cát sét	0	
3	Đầu Video/đầu đĩa	0	
4	Nhạc cụ (Đàn)	01	
5	Hệ thống âm thanh	02	
6	Camera	24	
7	Mành cuốn điện tử	0	
8	Loa	20	
9	Bộ âm thanh dạy TA	01	

	Nội dung	Số lượng (m^2)
X	**Nhà bếp**	0
XI	**Nhà ăn**	

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m^2)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	**Phòng nghỉ cho học sinh bán trú**	0		
XIII	**Khu nội trú**	0		

XIV	**Nhà vệ sinh**	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m^2/học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*					
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	x		x		0,8m^2/HS

		Có	Không
XV	**Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh**	x	
XVI	**Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)**	x	
XVII	**Kết nối internet (ADSL)**	x	
XVIII	**Trang thông tin điện tử (website) của trường**	x	
XIX	**Tường rào xây**	x	

Hùng Tiến, ngày 06 tháng 9 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TIỂU HỌC HÙNG TIẾN

Nguyễn Thị Tri

Được quét bằng CamScanner

Biểu mẫu 08

UBND HUYỆN VĨNH BẢO
TRƯỜNG TIỂU HỌC HÙNG TIẾN

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên Năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT)

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp (2022-2023)			
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Tốt	Khá	Đạt	CD
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	**23**	0	0	22	1	0	0							0
I	**Giáo viên**	20	0	0	19	1	0	0		5	15	0	20	0	0
	Trong đó số giáo viên chuyên biệt:	3	0	0	3	0	0	0							
1	Tiếng dân tộc	0													
2	Ngoại ngữ	1			1										
3	Tin học	0													
4	Âm nhạc	1			1										
5	Mỹ thuật	1			1										
6	Thể dục	0													
II	**Cán bộ quản lý**	**2**									2	0	2		
1	Hiệu trưởng	1			1						1		1		
2	Phó hiệu trưởng	1			1						1		1		
III	**Nhân viên**	**1**			1										
1	Nhân viên văn thư	0													
2	Nhân viên kế toán				1										
3	Thủ quỹ	0													
4	Nhân viên y tế	0													
5	Nhân viên thư viện														
6	Nhân viên thiết bị,														

Được quét bằng CamScanner

	thí nghiệm														
7	Nhân viên công nghệ thông tin	0													
8	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	0													
9	...														

Hùng Tiến, ngày 06 tháng 9 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TIỂU HỌC HÙNG TIẾN

Nguyễn Thị Tri

Được quét bằng CamScanner